

# VĂN HÓA HỒ CHÍ MINH - GIÁ TRỊ VÀ Ý NGHĨA

HOÀNG CHÍ BẢO\*

*Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng đã nhận xét rằng, Chủ tịch Hồ Chí Minh là tinh hoa và khí phách của dân tộc. Nhận xét đó là một khái quát rất điển hình, nêu lên được tâm vóc tư tưởng và ảnh hưởng lớn lao của nhân cách Hồ Chí Minh đối với dân tộc. Người là sự kết tinh những gì ưu tú nhất, quy tụ những giá trị tốt đẹp nhất làm nên văn hóa của dân tộc Việt Nam, từ tư tưởng và trí tuệ, tâm hồn và tình cảm, đạo đức và lối sống, cốt cách và bản lĩnh Việt Nam. Hồ Chí Minh đã hóa thân vào dân tộc - nhân dân và nhân loại, đã làm thăng hoa chính dân tộc và thời đại mình, đã để lại dấu ấn không phai mờ trong lịch sử thế giới.*

## Tiếp cận và quan niệm

Là một nhà tư tưởng, nhà mác-xít sáng tạo lớn nhất của Việt Nam ở thế kỷ XX, Chủ tịch Hồ Chí Minh đồng thời mang cốt cách hiện triết Á Đông và bản sắc Việt Nam. Tư tưởng của Người là một hệ thống quan điểm và nguyên tắc, lý luận và phương pháp về cách mạng Việt Nam, liên hệ mật thiết với phong trào cách mạng thế giới. Người bàn về giải phóng và phát triển, về con đường giải phóng và cách mạng giải phóng dân tộc, tìm đường - nhận đường và dẫn đường cho dân tộc ta trên con đường lớn của lịch sử mà cũng là chân lý và quy luật phát triển của cách mạng Việt Nam trong thời đại ngày nay: Độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội. Đây là dòng tư tưởng nổi bật, chủ đạo, xuyên suốt tư tưởng của Người. Chủ tịch Hồ Chí Minh không chỉ truyền bá mà còn thực hành tư tưởng đó. Bởi kết hợp

nhuần nhuyễn lý luận với thực tiễn nên tư tưởng cũng đồng thời là phương pháp của Người, định hình đường lối chính trị chiến lược Hồ Chí Minh. Người tự ý thức rằng, mình là một nhà chính trị chuyên nghiệp, cả cuộc đời và sự nghiệp là hoạt động chính trị vì độc lập, tự do, hạnh phúc của nhân dân, của dân tộc và nhân loại. Chính trị Hồ Chí Minh đã trở thành văn hóa chính trị Hồ Chí Minh, trong đó cốt lõi lý luận là tư tưởng chính trị.

Là một nhà tổ chức thiên tài, Hồ Chí Minh chú trọng gây dựng tổ chức, phát triển lực lượng, chăm lo đào tạo cán bộ ngay từ khi cách mạng còn "trúng nước". Người từng nói, cán bộ là tài sản, là vốn liếng quý giá nhất của cách mạng. Từ năm 1925, trong "Tuyên ngôn

\* GS, TS, Chuyên gia cao cấp, Ủy viên Hội đồng Lý luận Trung ương

*Hội Liên hiệp thuộc địa*", Nguyễn Ái Quốc đã nói với những người anh em, đồng chí của mình, dù khác màu da tiếng nói rằng, "Vận dụng công thức của Mác, chúng tôi xin nói với anh em, công cuộc giải phóng anh em chỉ có thể thực hiện được bằng sự nỗ lực của bản thân anh em".

Hai mươi năm sau, vào tháng 8-1945, khi thời cơ giải phóng đã đến, Chủ tịch Hồ Chí Minh kêu gọi: "Giờ quyết định vận mệnh dân tộc đã đến. Toàn quốc đồng bào hãy đứng dậy, đem sức ta mà giải phóng cho ta".

*Chú trọng tổ chức, Người đặc biệt chú trọng tới con người*, biết nhìn xa trông rộng để sớm gây dựng chiến lược "trồng người", vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người. Cán bộ là quyết định nên công tác cán bộ là công việc gốc của Đảng. Cán bộ phải đủ đức đủ tài, nhưng đức là gốc. Đó là đạo đức cách mạng, cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư. Sức mạnh của tổ chức, nhất là của Đảng phải bắt nguồn và nhân lên từ sức mạnh của nhân dân, từ mối liên hệ máu thịt giữa cán bộ đảng viên với quần chúng, giữa Đảng với dân. Trong lòng dân, được dân tin, dân yêu, dân ủng hộ, dân giúp đỡ và dân bảo vệ thì Đảng mới bền vững, cách mạng mới phát triển và thắng lợi. Vì thế, suốt đời Người chăm lo củng cố, phát triển phong trào bằng cách dựa vào dân, phát triển sức dân, bồi dưỡng sức dân, tiết kiệm sức dân.

*Là nhà hoạt động thực tiễn*, Hồ Chí Minh đặc biệt chú trọng hành động và thực hành. Đó là phương châm mà cũng là phương pháp, nói ít làm nhiều, nói đi đôi với làm, thuyết phục dân bằng việc làm. Gương mẫu được xem là phương pháp, cách thức lãnh đạo tốt nhất, "một tấm gương tốt còn quý hơn hàng trăm bài diễn văn".

Chính vì thế, tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ hiện lên trong tác phẩm mà còn thấm sâu trong việc làm, trong hoạt động. Tri thức, kinh

nghiệm, vốn sống, sự trải nghiệm thực tiễn trong trường đời tranh đấu hòa quyện làm một trong tư tưởng, cuộc đời và sự nghiệp của Người. Đó là tri thức trong trường học cuộc sống, chính đây mới là tri thức đích thực của khoa học xã hội.

Tổng hòa những sự kết hợp ấy, tư tưởng Hồ Chí Minh nổi bật một nét đặc sắc thuộc về *phong cách* của Người. Đó là sự giản dị mà sâu sắc và thâm thúy, sự cô đọng, hàm súc mà phong phú lạ thường, đa tầng đa nghĩa, lời ít ý nhiều, có sức lắng đọng và lan tỏa. Tư tưởng Hồ Chí Minh là sự thống nhất nhuần nhuyễn giữa *triết học với triết lý và minh triết*. Có thể nhận xét rằng, triết học của Người không câu nệ vào những lý luận khái niệm, phạm trù bản thể và nhận thức của truyền thống triết học xưa nay nhưng tư tưởng của Người vẫn mang tâm tư tưởng triết học thực sự của một triết gia.

Triết lý của Người, khái quát từ những trải nghiệm, tổng kết và suy ngẫm tỏ rõ là một triết lý nhân sinh và hành động. Nổi bật nhất là triết lý về con người và đạo đức, xoay quanh một câu hỏi lớn - *Ở đời và làm người phải như thế nào*.

*Minh triết Hồ Chí Minh*, là sự sáng suốt lý trí của một trí tuệ mẫn tiệp, sự uyển chuyển, mềm mại của phương pháp - Người gần gũi với biện chứng thực hành hơn là giảng giải lý luận biện chứng pháp. Minh triết Hồ Chí Minh còn là sự kết hợp gần như tự nhiên, mà thật ra là cả một bản lĩnh văn hóa sáng tạo, giữa kinh nghiệm với sự hiểu biết lý luận được thấu thái từ sách vở cũng như từ thực tiễn tranh đấu. Trong sự kết hợp ấy, Hồ Chí Minh vừa kiểm chứng lý luận bằng thực tiễn, vừa tổng kết thực tiễn để phát hiện và khái quát lý luận.

Với Chủ tịch Hồ Chí Minh, thực tiễn hóa và kinh nghiệm hóa lý luận gắn chặt với lý luận hóa thực tiễn và lý luận hóa kinh nghiệm. Đó cũng là nhận thức gắn liền với hành động,

tri và hành. Do nhuần nhuyễn, thành thực mà trở thành tự nhiên, không chút nào gượng gạo, gò bó.

Minh triết Hồ Chí Minh tỏ rõ sự thông tuệ, sự uyên bác và thông thái trí tuệ của Người, sự ung dung và thanh thản trong thái độ và tâm trạng của Người trước mọi hoàn cảnh và tình huống, tỏ rõ tính chủ động và năng lực tự do của Hồ Chí Minh.

Minh triết Hồ Chí Minh đã bao hàm trong đó triết học và triết lý của Người. Nó có sức nặng của trí tuệ và tư tưởng, lại có vẻ đẹp thanh cao của đạo đức, kích tác rộng lớn của vĩ nhân nhưng không hề cao đạo mà luôn gần gũi với đời thường, người thường, *vĩ đại trong sự giản dị, bởi thực sự vĩ đại nên vô cùng giản dị*. Mỗi lời Người nói và viết ra, mỗi việc Người làm, từ cử chỉ, thái độ đến hành vi, lối sống của Người đều rất đời thường, dường như nó phải thế và nó như thế, không thể khác. Làm nên tất cả và hội tụ tất cả những cái đó chính là *văn hóa*. Đó là *văn hóa Hồ Chí Minh*.

Nhận diện văn hóa Hồ Chí Minh, không thể không nhấn mạnh tư tưởng - đạo đức và nghệ thuật, tương ứng với ba chuẩn mực giá trị: chân - thiện - mỹ.

Đó cũng là sản phẩm được tạo ra bởi *hoạt động*. Không đi qua hoạt động của chủ thể thì không có bất cứ một sản phẩm văn hóa nào có thể được sáng tạo ra. Bản lĩnh sáng tạo của Hồ Chí Minh bền bỉ và mãnh liệt, bởi Người, suốt một cuộc đời gắn bó với nhân dân, suốt một đời lao động và tranh đấu, cùng với nhân dân, suốt một đời yêu thương, "nâng niu tất cả chỉ quên mình", dành cho nhân dân và nhân loại. Người là lãnh tụ của dân, gần dân, thương dân, tin dân và trọng dân. Bởi thế, dân chủ là một trong những điểm *lấp lánh, nổi bật* trong tư tưởng và trong hành động của Người. Cũng vì thế, Người biểu đạt chân thực và cảm động cuộc sống của dân, khát vọng giải phóng,

quyền dân chủ và làm chủ của dân. Người thể hiện những giá trị cơ bản của phát triển mà nhân dân hướng tới là độc lập, tự do, hạnh phúc. Người chính là cuộc sống của dân, trong lòng dân Người bất tử và vĩnh hằng.

## Loại hình và hệ giá trị

Nội dung phong phú và tính đa diện của văn hóa Hồ Chí Minh có thể nhận biết được qua cấu trúc loại hình. Việc xác định loại hình văn hóa Hồ Chí Minh cũng giả định là *tương đối*, bởi không thể bao quát hết toàn bộ những gì *tạo nên* và *chứa đựng* trong văn hóa Hồ Chí Minh. Song, đề cập tới những loại hình trong di sản tinh thần và sự nghiệp sáng tạo văn hóa của Người cần phải chú trọng vào những điều cốt yếu, căn bản nhất của tư tưởng, lý luận văn hóa Hồ Chí Minh và những mặt nổi bật, đặc sắc nhất trong hoạt động văn hóa của Người. Đó là nói trên phương diện phân tích lý luận.

Nếu cảm nhận một cách trực tiếp, có thể nói, văn hóa Hồ Chí Minh là tất cả những gì tốt đẹp, ưu tú nhất toát lên từ con người, cuộc đời và sự nghiệp Hồ Chí Minh.

Về những giá trị và ý nghĩa văn hóa Hồ Chí Minh, nhiều người mong muốn được hiểu rõ những ngọn nguồn nào dẫn tới văn hóa ấy, cũng như vậy, cùng với thời gian, chúng ta mong muốn được *thấu hiểu* và *thấu cảm* về Người, về hiện tượng văn hóa Hồ Chí Minh. Càng thấu hiểu và thấu cảm Hồ Chí Minh bao nhiêu, chúng ta càng không khỏi ngạc nhiên khi khám phá thêm những điều mới mẻ về Người, từ sự vĩ đại ở tầm tư tưởng đến những điều giản dị trong sinh hoạt đời thường của Người. Hiện tượng văn hóa Hồ Chí Minh không chỉ được cắt nghĩa một cách duy lý theo kiểu nghiên cứu học thuật mà còn được cảm nhận và cảm thụ trực tiếp với sức mạnh của những hồi tưởng và liên tưởng của mỗi người,

tùy thuộc vào kinh nghiệm sống, sự trải nghiệm thực tế của từng người.

Có bao nhiêu câu hỏi đặt ra trong khái quát tổng thể cũng như trong từng sự kiện, từng trường hợp nói lên văn hóa Hồ Chí Minh. Có người muốn tìm hiểu xem vì sao Hồ Chí Minh có được động cơ cao thượng và nghị lực sống phi thường đến như vậy? Vì sao tài năng của Người lại đa dạng, phong phú đến như vậy, mặc dù Người trải qua rất ít, rất ngắn sự đào tạo học đường? Nhà tư tưởng hài hòa trong nhà nghệ sĩ Hồ Chí Minh có được là do đâu? Chỉ xét riêng về thơ đã thấy ở Hồ Chí Minh hiện ra với bao điều hấp dẫn. Người không coi mình là một nhà thơ, chỉ khiêm tốn nhận rằng, mình yêu thơ mà thôi. Trong thơ Hồ Chí Minh, có những câu thơ nổi bật lý trí "Không có việc gì khó, chỉ sợ lòng không bền, đào núi và lấp biển, quyết chí ắt làm nên". Vậy mà, khi thi hứng tới, hồn thơ của Người dạt dào cảm xúc, cảm xúc của trí tuệ hòa chung với nỗi xúc động của con tim. Người viết "Ngẩng đầu mặt trời đỏ/ Bên suối một nhánh mai"; Người cũng viết "Giữa dòng bàn bạc việc quân/ Khuya về bát ngát trăng ngân đầy thuyền".

Với Hồ Chí Minh, thơ dùng cho tuyên truyền, bằng khẩu hiệu, chính trị hơn là văn chương nhưng tâm hồn thi sĩ trong con người Hồ Chí Minh cũng hết sức bay bổng, trữ tình "Cô em xóm núi xay ngô tối/ Xay hết lò than đã rực hồng" hoặc là "Núi áp ôm mây, mây áp núi/ Lòng sông gương sáng bụi không mờ/ Bồi hồi dạo bước Tây Phong lĩnh/ Trông lại trời Nam nhớ bạn xưa".

Ý chí chiến đấu và sự nhất quán của Người là mạnh mẽ, cương quyết, là diệt lũ xâm lăng, là tiêu diệt lũ ác quỷ thực dân, vậy mà tầm cao nhân đạo chủ nghĩa của Người vẫn là nổi bật nhất. Hẳn là Người cân nhắc rất nhiều rồi mới hạ bút viết lời thơ "đánh cho Mỹ cút, đánh cho Ngụy nhào", tránh tới mức cao nhất, để không đổ máu, đúng hơn là đỡ đổ máu.

Những mâu thuẫn và thống nhất được xử lý qua *trí* và *tình* của Hồ Chí Minh là điều rất lạ, rất độc đáo. Điều này không chỉ thể hiện trong thơ và trong văn của Người mà còn được thể hiện và chứng thực trong hoạt động tư tưởng lý luận và trong hoạt động thực tiễn vô cùng phong phú của Hồ Chí Minh, đặc biệt là trong thực tiễn chính trị. Xét đến cùng, đó là những phương diện khác nhau hợp thành văn hóa Hồ Chí Minh, nói lên bản lĩnh Hồ Chí Minh.

Những điều trình bày trên đây cho thấy sự phong phú, tính đa dạng, nét đặc sắc và sự cách tân, mới mẻ của văn hóa Hồ Chí Minh, tạo nên nội dung và giá trị văn hóa của Người.

Vậy, về mặt *loại hình*, văn hóa Hồ Chí Minh cần được nhận xét như thế nào?

*Trước hết, văn hóa Hồ Chí Minh nổi bật ở văn hóa chính trị.* Đặt vấn đề như vậy, phù hợp với thực tiễn hoạt động của Hồ Chí Minh mà cũng đúng như tự đánh giá của Người.

Ai nấy đều biết, Người đã từng tham dự nhiều đại hội của Quốc tế Cộng sản. Trong hồ sơ đại biểu, mục khai về nghề nghiệp, Người chủ trương ghi vắn tắt: làm chính trị, dường như là hoạt động chính trị chuyên nghiệp, là nhà chính trị chuyên nghiệp. Mục đích hoạt động chính trị của Người là để giải phóng cho dân tộc và nhân loại. Khi xây dựng chính thể dân chủ cộng hòa, lập quốc và lập pháp, Người giành được sự tín nhiệm gần như tuyệt đối của quốc dân đồng bào. Vậy mà Người cũng chỉ xác định: Tôi như một người lính vâng lệnh quốc dân đồng bào ra mặt trận, nguyện một lòng một dạ phục vụ, còn khi nào đồng bào bảo tôi thôi, thì tôi sẵn sàng lui, tôi sẽ làm một ngôi nhà nhỏ, câu cá, trồng hoa, làm bạn cùng các bạn già và vui chơi với các trẻ nhỏ, tuyệt đối tôi không màng danh lợi. Cả cuộc đời chính trị của Người là như vậy. Trong định nghĩa về chính trị, Người đặc biệt nhấn mạnh:

"Đoàn kết và thanh khiết". Đó là đạo đức trong chính trị.

Văn hóa Hồ Chí Minh còn nổi bật và nổi trội ở văn hóa đạo đức. Đó là đạo đức cách mạng và thực hành đạo đức cách mạng trong các mối quan hệ với tự mình, với người, với công việc và tổ chức. Đạo đức cách mạng mà Hồ Chí Minh suốt đời rèn luyện và thực hành, suốt đời chăm lo giáo dục, bồi dưỡng cho cán bộ đảng viên, nêu gương cho mọi người noi theo là đạo đức cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư đối với dân, với nước. Theo Hồ Chí Minh, ở đời phải có bốn đức để làm người, thiếu một đức thì không thành người. Phải có đủ cả bốn đức mới là người hoàn toàn. Có cần, có kiệm, có liêm thì mới chính được, mới toàn tâm toàn ý phục vụ cách mạng và nhân dân được, mới nêu cao được tinh thần trách nhiệm, hết lòng hết sức phụng sự Tổ quốc và nhân dân. Bài báo cuối cùng mà Người viết vào năm 1969 cũng như Di chúc mà Người để lại cũng xoay quanh chủ đề lớn: "Ra sức nâng cao đạo đức cách mạng, kiên quyết quét sạch chủ nghĩa cá nhân". Để thực hành đạo đức cách mạng, Người nêu cao đức hy sinh, tự nguyện, tự giác, rèn luyện suốt đời, chú trọng phương châm xây đi liền với chống, lời nói đi đôi với việc làm, nói ít làm nhiều, chủ yếu là hành động.

Các giá trị chuẩn mực cần, kiệm, liêm, chính cùng với nguyên tắc ứng xử chí công vô tư hợp thành lý luận đạo đức cách mạng của Hồ Chí Minh. Đó là đạo đức cộng sản, thấm nhuần chủ nghĩa nhân đạo cách mạng. Người kế thừa đạo đức truyền thống dân tộc: yêu nước, thương dân, vị tha, nhân ái, Người cũng kế thừa hình thức biểu đạt trong di sản đạo đức phương Đông nhưng đưa vào đó nội dung tư tưởng đạo đức mới, mang tinh thần thời đại. Trong thực hành đạo đức, Hồ Chí Minh đã kết hợp nhuần nhuyễn truyền thống và hiện đại, dân tộc với quốc tế và thời đại.

Văn hóa Hồ Chí Minh là một mẫu mực về văn hóa ứng xử, tinh tế khoan dung, vị tha và nhân ái. Có thể xem đây là loại hình mà cũng là giá trị văn hóa, là lối sống văn hóa Hồ Chí Minh, thấm sâu vào mọi lĩnh vực hoạt động của Người.

Ứng xử của Hồ Chí Minh là một kiểu mẫu của ứng xử văn hóa, ân cần, chu đáo, chân thành, hài hòa giữa lý trí và tình cảm, lịch thiệp và tinh tế, rộng mở lòng khoan dung, giàu lòng nhân ái, vị tha.

Giản dị mà vĩ đại, sự chân thành và đức khiêm nhường làm nên giá trị của Người, trong văn hóa ứng xử của Người. Phạm Văn Đồng đã khái quát rất đúng về Người: "Hồ Chí Minh cao mà không xa, mới mà không lạ, to lớn mà không làm ra vĩ đại, chói sáng mà không làm ai choáng ngợp, mới gặp lần đầu mà ai cũng cảm thấy thân thiết từ lâu"<sup>(1)</sup>.

Ảnh hưởng rộng lớn, sâu xa đến mọi người, mọi nhà, mọi miền quê hương đất nước, từ dân tộc và Tổ quốc mình đến với nhân loại, Người là hiện thân của sự sống và sự phát triển, từ ngọn nguồn phát sinh đến hướng đích hành động. Giăng La-cu-tuya đã viết: "Trên thế giới hiện nay không có lãnh tụ nào đối với nhân dân của mình vừa là người phát sinh, vừa là người bảo vệ, vừa là nguồn gốc, vừa là phương hướng, vừa là tư tưởng, vừa là thực hành, vừa là dân tộc, vừa là cách mạng, vừa là người "Bác" nhân hậu, vừa là vị tướng cầm quân..."<sup>(2)</sup>.

Văn hóa ứng xử Hồ Chí Minh, là sự thể hiện chân thực của văn hóa Hồ Chí Minh trong đời sống hằng ngày, trong lối sống của Người,

(1) Phạm Văn Đồng: *Hồ Chí Minh, một con người, một dân tộc, một thời đại, một sự nghiệp*. Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1996, tr 17

(2) Giăng La-cu-tuya: *Hồ Chí Minh*, Pa-ri, Sơ-i, 1967, tr 71

nêu gương thực hành cho mỗi người chúng ta noi theo, làm theo.

### Tiếp nối và phát triển

Văn hóa Hồ Chí Minh cũng đồng thời là toàn bộ di sản tinh thần vô giá mà Người để lại cho dân tộc ta, cho mọi thế hệ người Việt Nam hôm nay và mai sau, mãi mãi kế tục sự nghiệp của Người. Văn hóa Hồ Chí Minh và di sản tinh thần Hồ Chí Minh cũng đồng thời là đóng góp đầy tự hào của dân tộc Việt Nam vào kho tàng văn hóa của nhân loại. Hồ Chí Minh đã đưa dân tộc Việt Nam vào hàng ngũ các dân tộc tiên phong của thời đại, có mặt một cách xứng đáng trong thế giới nhân loại.

Nói tới văn hóa Hồ Chí Minh, chúng ta nói tới văn hóa chính trị, văn hóa đạo đức và văn hóa ứng xử *chỉ như những loại hình văn hóa tiêu biểu.*

Hồ Chí Minh còn rất nổi bật ở nhiều loại hình văn hóa khác: *Văn hóa tư duy và tư tưởng, văn hóa thẩm mỹ* (tức là sự sáng tạo cái đẹp của Hồ Chí Minh qua hoạt động sáng tác văn học nghệ thuật của Người, đặc biệt là thơ và văn); Hồ Chí Minh còn là một nhà giáo dục và *văn hóa giáo dục* cũng lấp lánh nhiều tư tưởng quý giá, mới mẻ và hiện đại mãi tới ngày nay. Người cũng được nhắc tới như một nhà thiết kế tư tưởng, lý luận về dân chủ và người thực hành tiên phong, mẫu mực về dân chủ và xây dựng thể chế dân chủ. *Văn hóa dân chủ* của Hồ Chí Minh chứa đựng những kiến giải và sự trải nghiệm sâu sắc và phong phú của Người. Đó vẫn còn là một đề tài lớn cần huy động nhiều tài năng và công phu nghiên cứu để ứng dụng vào thực tiễn xây dựng và phát triển dân chủ ở Việt Nam.

Là nhà cách tân lớn ở thế kỷ XX, Người đã đem lại sinh khí mới cho dân tộc và thời đại

của Người, cả lý luận lẫn thực tiễn đổi mới. Người không chỉ cải cách mà còn *cách mạng* và *cách mạng hóa*, tạo nên những bước ngoặt lớn trong lịch sử dân tộc Việt Nam, trong hành trình phát triển tới tự do và hạnh phúc.

Với Hồ Chí Minh, đổi mới và sáng tạo, giải phóng và phát triển không chỉ là những chủ đề, những triết lý của văn hóa đổi mới và đổi mới văn hóa mà còn thực sự là những trù tính chiến lược cho tương lai phát triển và hiện đại hóa Việt Nam. Người chỉ đúc vào mấy chữ: làm cho nước Việt Nam ta Độc lập - Thống nhất - Dân chủ - Phú cường<sup>(3)</sup>. Mục đích, nhiệm vụ, chính sách của Đảng, theo Hồ Chí Minh, là như vậy. Người nói điều đó khi Đảng ta đã ra hoạt động công khai từ Đại hội II (năm 1951), 60 năm về trước mà ngày nay vẫn còn có tính thời sự, mới mẻ và hiện đại. Tâm nguyện cuối cùng, Người gửi vào Di chúc, hơn 40 năm về trước, giờ đây đang chỉ dẫn chúng ta trong sự nghiệp đổi mới: Xây dựng thành công một nước Việt Nam hòa bình, độc lập, thống nhất, dân chủ, giàu mạnh. Tiếp tục thực hiện những chỉ dẫn của Người, Đảng ta đang lãnh đạo toàn dân trong công cuộc đổi mới vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Phát triển đất nước, chấn hưng dân tộc là phát triển toàn diện, đó chính là phát triển văn hóa theo nghĩa rộng nhất của khái niệm này. Người kỳ vọng xã hội Việt Nam là một xã hội văn hóa và dân tộc Việt Nam là một dân tộc thông thái, sánh vai cùng các cường quốc năm châu. Lớp lớp con cháu của Người hôm nay và mai sau đang tiếp nối và phát triển sự nghiệp của Người. Chính điều đó đã tỏ rõ giá trị - ý nghĩa và sức sống của tư tưởng Hồ Chí Minh, của văn hóa Hồ Chí Minh. □

(3) Xem: Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 1995, t 6, tr 184